

Bản án số: 42/2019/HS-ST  
Ngày 21-11-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hứa Quang Thông

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phùng Công Thanh;

Ông Nguyễn Văn Sĩ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với:

**- Bị cáo Nguyễn Văn T**, sinh năm 1999; tên gọi khác: Không; nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp W, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1966 và bà Trương Thị R, sinh năm 1962; tiền án: Không; tiền sự: Không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 46, ngày 03 tháng 10 năm 2019.

Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Đặng Văn D, sinh năm 1964 (chết)

Địa chỉ: Ấp W, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại Đặng Văn D:*

1. Huỳnh Thị N, sinh năm 1964 (vợ)

Địa chỉ: Ấp W, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Đặng Thị Tuyết L, sinh năm 1990 (con)

Địa chỉ: Khóm V, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Đặng Thị Tuyết M, sinh năm 1984 (con)

Địa chỉ: Khóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Huỳnh Thị N, Đặng Thị Tuyết L ủy quyền cho Đặng Thị Tuyết M theo văn bản ủy quyền ngày 13/5/2019) – có đơn xin vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1950 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Y, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Đặng Hoài T, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Phú Q, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

4. Trần Thái N, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp U, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T sinh ngày 30/4/1999 có giấy phép lái xe theo quy định, khoảng 19 giờ ngày 07/8/2019 T cùng với những người làm chung gồm: Trần Thái N, Nguyễn Phú Q, Đặng Hoài T tổ chức uống rượu tại khóm V, thị trấn T, huyện T. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày nghỉ uống rượu ra về, T điều khiển xe mô tô biển số 66N1 – 406.27 đi từ hướng thị trấn T về hướng xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/8/2019, khi đến đoạn đường thuộc địa phận ấp F, xã P, huyện T, T điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái va chạm với xe mô tô biển số 66F7-5874 do ông Đặng Văn D, sinh năm: 1964, ngụ ấp W, xã P, huyện T điều khiển hướng ngược lại. Hậu quả: ông D bị chấn thương vùng đầu điều trị tại bệnh viện đa khoa Đồng Tháp, đến ngày 16/8/2019 thì tử vong tại bệnh viện.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 66N1 – 406.27, màu xanh đen bạc, loại Wave do bị cáo Nguyễn Văn T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký, bị hư hỏng nặng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 66F7 – 5874, màu nâu, hiệu FANLIM.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 07/8/2019 của Cơ quan điều tra Công an huyện T thể hiện như sau: hiện trường xảy ra vụ tai nạn trên đường Võ Văn Kiệt, gần trụ điện số 36, là đường hai chiều, không bị che khuất tầm nhìn, không có chướng ngại vật, có biển báo “Đoạn đường người đi bộ cắt ngang” và biển báo “nhường đường cho xe cơ giới đi ngược chiều qua đường hẹp”. Mặt đường rộng 6,50 mét, được rải một lớp nhựa phẳng, lầy lè chuẩn bên phải theo hướng thị trấn T đi xã P làm lè chuẩn, điểm đụng vào lè

chuẩn là 3,92 mét, tại hiện trường có 02 vết cài của xe mô tô biển số 66N1 – 406.27, 04 vết cài của xe mô tô biển số 66F7-5874, tất cả đều nằm bên phần đường bên trái hướng thị trấn T đi P. Căn cứ kết quả khám nghiệm xác định lỗi là do Nguyễn Văn T chạy không đúng phần đường, lấn sang phần đường bên trái là 0,67 mét.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 211/TTh-TTPY, ngày 17/8/2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Đồng Tháp, đối với Đặng Văn D, sinh năm 1964: nguyên nhân chết do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số: 667 ngày 17/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn T là 90,1mg/100ml máu.

Tại Cáo trạng số: 39/CT-VKS-TN ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" mức án tù từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Tình tiết tăng nặng: Không.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Cáo trạng.

- Bị cáo Nguyễn Văn T khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tham gia tranh luận với Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định

trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 08/8/2019, Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 05/10/2018 và Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 08/8/2019; Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi ngày 17/8/2019 của Công an huyện T; Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 211/TTh-TTPY, ngày 17/8/2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Đồng Tháp; Kết luận giám định số: 667 ngày 17/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyên nhân gây tai nạn làm Đặng Văn D chết, do bị cáo lái xe đi không đúng phần đường lán 0,67mét và trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt mức quy định (nồng độ 90,1mg/100ml ).

Vì vậy, đã vi phạm khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ quy định “Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở” và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ quy định “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm tù.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương nói riêng, tình hình trật tự an toàn giao thông đường bộ nói chung. Một trong những nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do ý thức chấp hành luật giao thông của người tham gia giao thông chưa cao, lái xe cầu thả, điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác,... Đảng và Nhà nước đã có rất nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành luật giao thông, xử lý nghiêm khắc các lỗi vi phạm của người tham gia giao thông nhằm giảm tối đa số vụ tai nạn giao thông và hậu quả do tai nạn giao thông gây ra.

Bản thân bị cáo có đủ năng lực hành vi nhận thức được điều này; tuy nhiên do cầu thả điều khiển xe đi không đúng phần đường lán 0,67mét và trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt mức quy định, không chấp hành đúng quy định pháp luật giao thông đường bộ nên đã gây ra tai nạn. Hậu quả làm chết ông Dũng. Hành vi của bị cáo thật đáng phê phán, nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; có cha ruột ông Nguyễn Văn R được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến công hạng 3; đại diện gia đình bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xét thấy cần thiết áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt có lợi cho bị cáo. Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, xét thấy bản thân bị cáo hiện nay thành phần lao động phổ thông nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra đại diện gia đình bị hại yêu cầu bồi thường 170.000.000đồng, gồm tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, ngày công lao động, tiền tàu xe đi lại, ngoài ra không yêu cầu gì thêm về các khoản khác theo quy định. Bị cáo T thống nhất bồi thường theo yêu cầu đã giao nhận tiền xong. Xét thấy, đại diện bị hại với bị cáo đã thỏa thuận xong là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô biển kiểm soát 66N1 – 406.27, màu xanh đen bạc, loại Wave do bị cáo Nguyễn Văn T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký, bị hư hỏng nặng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 66F7 – 5874, màu nâu, hiệu FANLIM. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho T và đã trao trả lại cho đại diện gia đình bị hại xong nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai có mặt bị cáo; vắng mặt đại diện bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Đối với đại diện bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hứa Quang Thông**